

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

I. Thông tin chung về Quỹ

1. Mục tiêu của Quỹ

Quỹ đầu tư Cân Bằng Bản Việt ("VCAMBF") hướng tới mục tiêu là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc, tạo một nguồn thu nhập định kỳ bằng cách đầu tư vào các cổ phiếu và các tài sản có thu nhập cố định. Mục tiêu đầu tư của Quỹ VCAMBF tuân thủ theo Giấy chứng nhận đăng ký thành lập Quỹ do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước ("UBCKNN") cấp, Điều lệ và Bản cáo bạch của Quỹ.

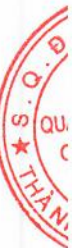
2. Hiệu quả hoạt động của Quỹ

Theo Báo cáo tài chính của Quỹ tại thời điểm 31/03/2024, tính đến kỳ báo cáo, giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ tăng 12,51 % so với giá trị tài sản ròng của quỹ tại thời điểm 31/12/2023.

3. Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ

Chiến lược đầu tư của Quỹ:

- Quỹ định hướng xây dựng một danh mục đa dạng và cân bằng bao gồm cổ phiếu (bao gồm cả là cổ phiếu niêm yết và cổ phiếu chưa niêm yết) của các công ty hoạt động tại Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng trong các lĩnh vực, ngành nghề không hạn chế và phù hợp với các quy định đầu tư và các tài sản có thu nhập cố định bao gồm tiền gửi ngân hàng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu có bảo lãnh của Chính phủ, hoặc trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết.
 - Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi tùy theo nhận định của Công ty Quản lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà Đầu tư.
 - Để đạt được mục tiêu đề ra, Quỹ áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống "Top-Down Approach", trong đó việc đầu tư và phân bổ tài sản sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hưởng lợi, cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành. Quỹ cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên "Bottom Up Approach" trong việc lựa chọn từng cơ hội đầu tư cụ thể thông qua việc đánh giá và phân tích tiềm năng của từng cơ hội đầu tư.
4. **Phân loại Quỹ:** Quỹ VCAMBF là quỹ đầu tư chứng khoán dạng mở được Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt quản lý trong suốt thời hạn hoạt động, trừ trường hợp Quỹ được chuyển giao cho công ty quản lý quỹ khác quản lý hoặc bị giải thể theo quyết định của Đại hội Nhà đầu tư.
5. **Thời gian khuyến cáo đầu tư của Quỹ:** Thời gian hoạt động của Quỹ là không xác định.



6. **Mức độ rủi ro ngắn hạn (thấp, trung bình, cao):** Quỹ có mức độ rủi ro ngắn hạn trung bình nhờ danh mục đầu tư đa dạng và cân bằng.

7. **Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ:** 15/05/2014

8. **Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo (Tại ngày 31/03/2024):**

- Giá trị tài sản ròng: 111.193.728.754 Đồng Việt Nam
- Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ: 6.245.793,71 Chứng chỉ Quỹ

9. **Chỉ số tham chiếu của Quỹ:** Quỹ không có chỉ số tham chiếu.

10. Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ

- Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ. Công ty Quản lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; Quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trước khi trả hết số lợi nhuận đã định.
- Hình thức phân chia lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng Đơn vị Quỹ. Việc phân chia lợi nhuận phải được sự chấp thuận trước của Đại hội Nhà Đầu tư hoặc được sự chấp thuận của Ban Đại diện Quỹ (nếu Đại hội Nhà Đầu tư gần nhất đã ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ quyết định).
- Công ty Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho Nhà Đầu tư.

11. Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ Quỹ

Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị Chứng chỉ quỹ Quỹ lũy kế đến thời điểm báo cáo là 3.500 Đồng/Chứng chỉ Quỹ.

II. Số liệu hoạt động

1. Cơ cấu tài sản quỹ

Cơ cấu tài sản quỹ	31/03/2024 (%)	31/03/2023 (%)	31/03/2022 (%)
1. Danh mục chứng khoán cơ cấu	75,20	62,56	68,10
2. Tài sản khác	24,80	37,44	31,90
Cộng	100,00	100,00	100,00

2. Chi tiết chỉ tiêu hoạt động (Đến thời điểm báo cáo)

Chỉ tiêu	31/03/2024	31/03/2023	31/03/2022
2.1. Giá trị tài sản ròng của Quỹ	111.193.728.754	81.546.128.206	118.425.191.372
2.2. Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành	6.245.793,71	5.728.399,66	7.051.467,91
2.3. Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Chứng chỉ quỹ (CCQ)	17.802,98	14.235,41	16.794,40

2.4. Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	17.867,81	14.722,96	16.794,40
2.5. Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	16.092,18	14.011,22	15.933,20
2.6. Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.7. Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.8. Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.9. Tổng tăng trưởng (%) / 1 đơn vị CCQ	25,06%	-15,24%	19,38%
2.9.1. Tăng trưởng vốn (%) / 1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)	-176,37%	71,03%	31,81%
2.9.2. Tăng trưởng thu nhập (%) / 1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện)	201,43%	-86,27%	-12,43%
2.10. Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A
2.11. Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A
2.12. Ngày chốt quyền (Ex-date of distribution)	N/A	N/A	N/A
2.13. Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ (%)	2,13%	2,29%	1,69%
2.14. Tốc độ vòng quay danh mục (lần)	1,23	0,48	0,88

* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

3. Tăng trưởng qua các thời kỳ

Giai đoạn	Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ	Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm
- 1 năm	25,06%	25,06%
- 3 năm	26,55%	8,17%
- Từ khi thành lập	78,03%	6,01%

* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

4. Tăng trưởng hàng năm

Thời kỳ	31/03/2024	31/03/2023	31/03/2022
Tỷ lệ tăng trưởng (%) / 01 đơn vị CCQ	25,06%	-15,24%	19,38%

* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

III. Mô tả thị trường trong kỳ

1. Môi trường đầu tư Quý 1/2024

Tăng trưởng GDP Quý 1 tích cực nhất kể từ năm 2020

- GDP Quý 1, ghi nhận tăng trưởng 5,66% so với cùng kỳ năm 2023, mặc dù cao hơn tốc độ tăng của cùng kỳ các năm 2020-2023 nhưng vẫn thấp hơn so với trước Covid-19.
- Khu vực dịch vụ tiếp tục tăng trưởng tích cực với mức tăng trưởng 6,12% so với cùng kỳ năm trước, đóng góp 52,23% vào tổng tăng trưởng GDP.
- Đáng chú ý, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo khởi sắc và tiếp tục đà tăng từ cuối năm 2023. Giá trị tăng thêm của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 6,98%, so với Quý 1/2023 giảm 0,45%, đóng góp 1,73 điểm phần trăm.

Lạm phát hạ nhiệt, kiểm soát tốt dưới mục tiêu

- CPI bình quân Quý 1 tăng 3,77% so với cùng kỳ năm 2023, duy trì dưới mục tiêu kiểm soát lạm phát cả năm ở mức 4,5% do Chính phủ đề ra. Tính riêng tháng 3, CPI giảm 0,23% so với tháng trước và tăng 1,12% so với cùng kỳ năm trước.
- Trong cơ cấu CPI tháng 3/2024, nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống có mức giảm cao nhất 0,76% so với tháng trước do nhu cầu tiêu dùng giảm sau Tết. Tuy nhiên, nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tiếp tục tăng 0,29% so với năm 2023.

Đầu tư công tiếp tục sẽ là động lực chính để đẩy mạnh tốc độ tăng trưởng GDP 2024

- Vốn thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước Quý 1/2024 ước đạt 97,7 nghìn tỷ đồng, bằng 13,9% kế hoạch năm và tăng 3,7% so với cùng kỳ năm trước (Quý 1/2023 bằng 12,9% kế hoạch và tăng 21,6%). Theo Bộ Giao thông vận tải, giá trị giải ngân 3 tháng đầu năm tập trung đẩy mạnh vào các dự án cao tốc Bắc-Nam với giá trị 6.773 tỷ đồng.

Vốn FDI tăng trưởng tích cực

- Tổng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 20/3/2024 đạt 6,17 tỷ USD, tăng 13,4% so với năm trước. Điểm sáng là vốn đăng ký mới đạt 4,77 tỷ USD, tăng 23,4% so với năm 2023. Đáng chú ý, phần lớn vốn FDI đăng ký trong Quý 1/2024 tập trung vào các khu vực miền bắc.
- Giải ngân FDI tăng trưởng ổn định, đạt 4,63 tỷ USD, tăng 7,1% so với năm trước. Riêng tháng 3, vốn FDI thực hiện 1,83 tỷ USD, tăng 39% so với tháng 2 và 5% so với cùng kỳ năm trước.

Kim ngạch xuất nhập khẩu tiếp tục tăng trưởng

- Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa Quý 1/ 2024 đạt 178,04 tỷ USD, tăng 15,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu ước đạt 93,06 tỷ USD, tăng 17% so với cùng kỳ năm trước và kim ngạch nhập khẩu ước đạt 84,98 tỷ USD, tăng 13,9% so với Quý 1 năm 2023. Cán cân thương mại 3 tháng đầu năm đạt 8,08 tỷ USD nhờ xuất siêu.

Tăng trưởng tín dụng còn yếu

- Tăng trưởng tín dụng đã về mức dương sau 2 tháng âm liên tục, ước tính mức tăng trưởng tín dụng 3 tháng đầu năm đạt 0,26% từ đầu năm (so với cùng thời điểm năm 2023 tăng 1,99%). Tốc độ tăng trưởng 9 tháng còn lại áp lực lớn trước mục tiêu 15% đã đề ra.

Áp lực tỷ giá tăng

- Cục dự trữ liên bang Hoa Kỳ (Fed) chưa có động thái hạ lãi suất sau khi công bố kỳ vọng sẽ hạ lãi suất trong năm 2024, chỉ số DXY đồng thời tăng lên gây nên áp lực lên tỷ giá USD/VND trong thời điểm hiện tại.
- Tính đến nay 25/3/2024, tỷ giá trung tâm ở mức 24.015 VND/USD, tăng 0,6% so với thời điểm cuối năm 2023. Trong 3 tháng đầu năm 2024, Ngân hàng Nhà nước đã chủ động giảm áp lực lên tỷ giá USD/VND thông qua việc hút hơn 170 nghìn tỷ đồng qua thị trường mở (kỳ hạn: 28 ngày) bắt đầu từ 11/9 đến 29/3.

2. Thị trường chứng khoán Quý 1 năm 2024

- Kết thúc Quý 1/2024, chỉ số VNIndex đạt 1.284,09 điểm, tương đương tăng +13,64% so với cuối năm 2023. Mức vốn hóa thị trường đạt 6,6 triệu tỷ đồng, tăng 12,2% so với cuối năm 2023. Trong quý 1/2024, giá trị giao dịch bình quân đạt 22.529 tỷ đồng/phiên, tăng 28,2% so với bình quân năm 2023.
- So với cuối năm 2023, trừ nhóm du lịch, bảo hiểm vẫn chưa lấy lại đà tăng trưởng, nhiều nhóm ngành vẫn đang ghi nhận tăng trưởng vượt trội trong 3 tháng đầu năm như công nghệ thông tin (+49,9%), hóa chất (+31,8%), bán lẻ (+21,97%), ngân hàng (+17,45%) và tài chính (+17,32%).
- Nhà đầu tư cá nhân trong nước vẫn đang đóng vai trò nòng cốt nâng đỡ thị trường trước áp lực bán của khối ngoại với tổng quy mô mua ròng lên đến 10,3 nghìn tỷ đồng trong tháng 3 năm 2024. Ở chiều ngược lại, trong 3 tháng đầu năm, khối ngoại bán ròng 13,8 nghìn tỷ đồng.

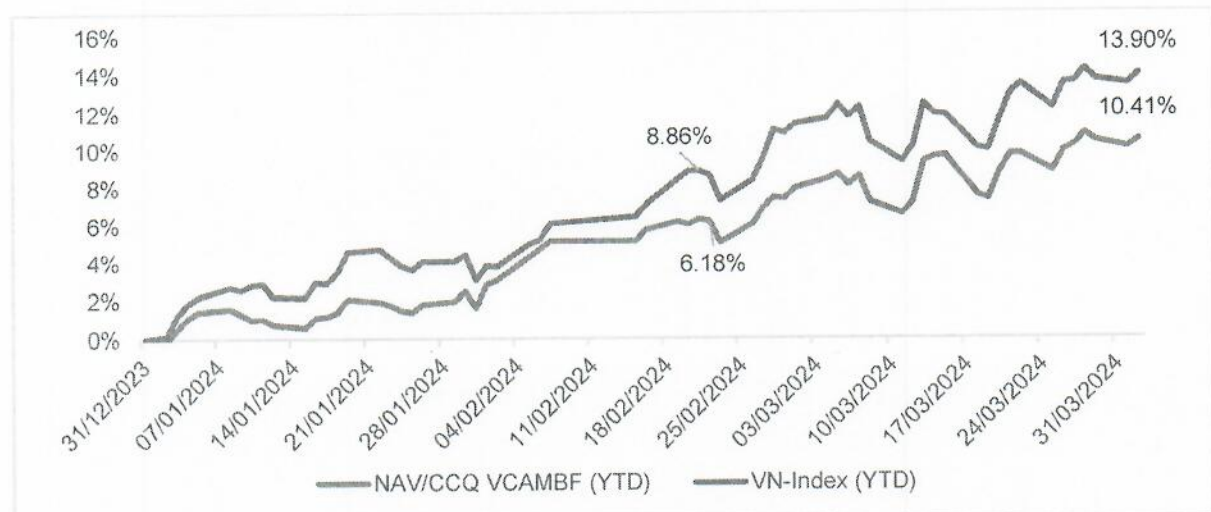
IV. Chi tiết các chỉ tiêu hoạt động của Quỹ

1. Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

Chỉ tiêu	1 năm đến thời điểm báo cáo (%)	3 năm gần nhất tính đến thời điểm báo cáo (%)	Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)
A	1	2	3
Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ	201,43%	-63,75%	1.070,24%
Tăng trưởng Vốn/1 đơn vị CCQ	-176,37%	90,30%	-992,21%
Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ	25,06%	26,55%	78,03%
Tăng trưởng hàng năm(%)/1 đơn vị CCQ	25,06%	8,17%	6,01%
Tăng trưởng của danh mục cơ cấu	N/A	N/A	N/A

Thay đổi giá trị thị trường của 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A
--	-----	-----	-----

- Biểu đồ tăng trưởng của chứng chỉ quỹ từ đầu năm tới ngày 31/03/2024



- Thay đổi giá trị tài sản ròng

Chỉ tiêu	31/03/2024	31/12/2023	Tỷ lệ thay đổi
A	1	2	$3 = ((1) - (2)) / (2)$
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	111.193.728.754	98.830.428.185	12,51%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	17.802,98	16.125,14	10,41%

2. Thống kê về Nhà đầu tư nắm giữ Chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo (tại thời điểm 31/03/2024)

Quy mô nắm giữ (Đơn vị)	Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ	Số lượng đơn vị Chứng chỉ quỹ nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
A	1	2	3
Dưới 5.000	378	222.252,38	3,56%
Từ 5.000 - 10.000	17	136.580,97	2,19%
Từ 10.000 đến 50.000	11	183.427,83	2,94%
Từ 50.000 đến 500.000	5	734.322,44	11,76%
Trên 500.000	1	4.969.210,09	79,55%
Tổng cộng	412	6.245.793,71	100%

V. Thông tin về triển vọng thị trường trong Quý 2

1. Triển vọng thị trường Quý 2/2024

- Đầu tư công tiếp tục được kỳ vọng được đẩy nhanh hơn sau Quý 1;
- Thu hút và giải ngân vốn FDI tiếp tục tăng trưởng tích cực;
- Chính sách tiền tệ nới lỏng dự kiến tiếp tục được duy trì nhưng dư địa hỗ trợ thêm là hạn chế. Chỉ số DXY liên tục tăng mạnh trong Quý 1, khả năng giảm lãi suất của Fed có thể sẽ bị trì hoãn lâu hơn cộng với nhu cầu nhập khẩu nguyên liệu phục hồi có thể gây áp lực lên tỷ giá VND trong Quý 2.

2. Kế hoạch hoạt động Quý 2/2024

- Duy trì tỷ lệ giải ngân cổ phiếu ở mức trung bình trên cơ sở đánh giá rủi ro về tỷ giá dẫn đến Ngân hàng Nhà nước có thể có động thái can thiệp mạnh hơn; đồng thời xu hướng lãi suất là yếu tố cần được quan sát.
- Nhóm ngành năng lượng được quan sát cho các kỳ vọng về kết quả kinh doanh tích cực cũng như hưởng lợi từ các yếu tố địa chính trị trên thế giới.

VI. Thông tin khác

1. Nhân sự điều hành Quý

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Bà Trương Thị Thanh Ngọc	Giám Đốc Quý	- Cử nhân Tài chính Tín dụng tại trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh - Cao học Quản trị Kinh doanh tại trường Đại học Bolton. UK	Gia nhập VCAM từ năm 2017. bà Thanh Ngọc phụ trách việc phân tích và nghiên cứu đầu tư của Quý. Bà Thanh Ngọc có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng với các vị trí Trưởng bộ phận Giám sát tại Ban Kiểm soát nội bộ thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu (ACB); sau đó là Trưởng bộ phận Phân tích và Kế hoạch thuộc Khối Chiến lược Phát triển của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (ABBANK). Tại đây, bà phụ trách các hoạt động về nghiên cứu thị trường, đánh giá hiệu quả hoạt động của các ngân hàng, nhằm xây dựng mục tiêu và kế hoạch tăng trưởng với sự tư vấn của các Chuyên gia Cấp cao đến từ Ngân hàng Maybank, Malaysia – Cổ đông chiến lược của ABBANK.
Bà Nguyễn Thị Ngọc Mỹ	Nhân viên điều hành Quý	- Cử nhân Quản trị kinh doanh tại trường Đại học Mở Bán Công thành phố Hồ Chí Minh và có chứng chỉ hành nghề Quản lý quỹ được cấp bởi Ủy Ban	Gia nhập VCAM vào năm 2007. Từ đó đến nay, bà đã có hơn 15 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực quản lý tài chính và đầu tư. Trong thời gian đầu làm việc tại Công ty, bà phụ trách mảng kế toán quỹ và hành chính nhân sự. Với tinh thần trách nhiệm cao cùng sự tận tâm, bà đã có được sự ghi nhận hiệu quả trong việc quản lý tài chính, đảm bảo tính minh bạch và chính xác cho bộ phận này của công ty.

		Chứng Khoán Nhà Nước	Từ tháng 1 năm 2020, bà Ngọc Mỹ chuyển sang bộ phận đầu tư của Công ty. Với vị trí này, bà Ngọc Mỹ có tinh thần nắm vững xu hướng thị trường, đồng thời tiếp tục tìm kiếm những thông tin đầu tư tiềm năng giữa những rủi ro. Bà phụ trách việc nghiên cứu và phân tích để tìm ra những điểm mạnh và ưu thế của VCAM trên thị trường; từ đó xây dựng, hỗ trợ các chiến lược đầu tư của Công ty một cách hiệu quả để cạnh tranh trên thị trường.
--	--	----------------------	---

2. Ban Đại diện Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Ông Trần Phát Minh	Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ	- Cử nhân ngành Tài chính kế toán doanh nghiệp trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	Ông Trần Phát Minh có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và ngân hàng. Ông đã đảm nhận những chức vụ Kế toán trưởng và Phó Tổng Giám đốc tại Ngân hàng TMCP Phương Nam; Thành viên Hội đồng Quản trị của Chứng khoán Phương Nam; Thành viên Hội đồng Quản trị của Ngân hàng TMCP Kiên Long.
Ông Cung Trần Việt	Thành viên Ban Đại diện Quỹ	- Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của trường Đại Học Sydney - Cử nhân Khoa học về Kỹ thuật Chế Biến Thực Phẩm của Viện Công Nghệ Odessa (Liên Xô cũ)	Ông Việt là một trong những cổ đông sáng lập của VCAM. Ông chịu trách nhiệm về các hoạt động định giá, xây dựng cơ cấu danh mục đầu tư và quản trị rủi ro. Trước đó, Ông đã từng là Giám đốc Phân tích và Giám đốc Đầu tư của Quỹ Đầu Tư Vietnam Holding. Thụỵ Sỹ. Ông là một trong những chuyên gia đầu tiên của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán TP. HCM khi trung tâm mới được thành lập năm 1998.
Ông Huỳnh Richard Lê Minh	Thành viên Ban Đại diện Quỹ	- Cử nhân Thương mại của Đại học Curtin University of Western Australia - Thành viên của Hiệp hội Kế toán viên Công chứng Úc (Australian CPA)	Ông Huỳnh Richard Lê Minh có kinh nghiệm lâu năm trong ngành kiểm toán và quản trị chuyên nghiệp. Ông từng giữ chức vụ Giám đốc PriceWaterhouseCoopers Việt Nam và Thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt

3. Ban điều hành Công ty Quản lý Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Bà Nguyễn Thanh Phượng	Chủ tịch Hội đồng quản trị	- Cử nhân ngành Tài chính – Ngân hàng. Đại học Kinh tế Quốc dân (Hà Nội) - Thạc sỹ chuyên ngành Quản trị tài chính Đại học Quốc tế tại Geneva	Bà Nguyễn Thanh Phượng là thành viên sáng lập của VCAM và VCSC. Bà hiện đang đảm nhiệm vị trí Chủ tịch Hội đồng Quản trị của VCAM và VCSC kể từ thời điểm thành lập năm 2007. Với việc thay đổi nhận diện thương hiệu của Ngân hàng Bản Việt – Viet Capital Bank (tiền thân là Ngân hàng Gia Định). Bà Phượng được bầu chọn vào Hội đồng Quản trị của ngân hàng này từ tháng 02/2012. Trong vai trò thành viên Hội đồng

		(International University in Geneva). Thụy Sĩ.	Quản trị. Bà Phượng chịu trách nhiệm về định hướng tầm nhìn, quản trị chiến lược, hỗ trợ Ban Điều hành với mục tiêu đưa Viet Capital trở thành những đơn vị cung cấp dịch vụ tài chính hàng đầu trên thị trường. Bà Phượng từng giữ chức vụ Phó Giám đốc Tài chính Công ty Liên doanh Holcim (Việt Nam), tập đoàn đa quốc gia Thụy Sĩ, một trong những Nhà Đầu tư nước ngoài lớn nhất tại Việt Nam. Trước khi sáng lập Viet Capital, Bà giữ vai trò Giám đốc đầu tư của Quỹ Vietnam Holding, một Quỹ đầu tư nước ngoài niêm yết trên thị trường chứng khoán London.
Ông Cung Trần Việt	Thành viên Hội đồng quản trị	- Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của trường Đại Học Sydney - Cử nhân Khoa học về Kỹ thuật Chế Biến Thực Phẩm của Viện Công Nghệ Odessa (Liên Xô cũ)	Ông Việt là một trong những cổ đông sáng lập của VCAM. Ông chịu trách nhiệm về các hoạt động định giá, xây dựng cơ cấu danh mục đầu tư và quản trị rủi ro. Trước đó, Ông đã từng là Giám đốc Phân tích và Giám đốc Đầu tư của Quỹ Đầu Tư Vietnam Holding, Thụy Sĩ. Ông là một trong những chuyên gia đầu tiên của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán Tp. HCM khi trung tâm mới được thành lập năm 1998. Kể từ năm 2002 Ông là Giảng Viên môn Quản trị Tài chính và Định giá Doanh nghiệp tại khoa Kinh Tế, Đại Học Quốc Gia Tp HCM. Là thành viên sáng lập của Công ty Tư vấn PSV. Ông đã có quá trình cộng tác chặt chẽ với hai công ty chứng khoán hàng đầu của Việt Nam.
Ông Phạm Gia Tuấn	Thành viên Hội đồng quản trị	- Cử nhân chuyên ngành Kế toán tại Đại học Sydney University of Technology (Australia) - Hội viên cao cấp Hiệp hội Kế toán viên công chứng Úc (FCPA Australia)	Ông Tuấn trực tiếp giám sát các hoạt động đầu tư tài chính và doanh nghiệp tư nhân của Quỹ. Trước khi gia nhập VCAM, ông đã giữ chức vụ Giám đốc Tài chính tại VinaCapital, nơi ông phụ trách các hoạt động quản lý tài chính, nguồn nhân lực và chiến lược hoạt động của công ty. Ngoài ra, ông Tuấn còn có bề dày hơn 10 năm kinh nghiệm về quản trị thuế và kiểm soát hoạt động doanh nghiệp tại các công ty hàng đầu Vietnam và thế giới như PriceWaterhouseCoopers (Vietnam và Australia) và Dutch Lady Vietnam, nơi ông lần lượt đảm trách các chức vụ Giám đốc Quản trị Thuế và Giám đốc Kiểm soát hoạt động doanh nghiệp.
Ông Nguyễn Hoàng Bảo (Henry)	Thành viên Hội đồng quản trị	- Cử nhân Quản trị Kinh doanh Đại học Harvard - Tiến sĩ Y khoa trường Đại học Northwestern - Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của trường Kellogg	Ông Bảo hiện đang là Tổng Giám đốc của Quỹ đầu tư IDG Ventures tại Việt Nam (IDGVV), chuyên đầu tư vào các công ty thuộc lĩnh vực tiêu dùng, truyền thông và công nghệ kể từ năm 2004. Trước khi gia nhập IDG Ventures Vietnam, Ông từng là cộng sự nghiên cứu của Ngân hàng đầu tư Goldman Sachs tại New York. Ông cũng là một trong các thành viên sáng lập S2S

		School of Management – Hoa Kỳ	Medical Publishing và trang web Medschool.com. Ông còn là Giám đốc Nhượng quyền Phát triển của tập đoàn McDonald's tại Việt Nam. Ông được vinh danh là nhà lãnh đạo trẻ toàn cầu Young Global Leader của Diễn đàn Kinh tế Thế giới. là thành viên của Hiệp hội Asia Society. Ông còn là thành viên Hội đồng quản trị của Trường Đại học Anh Quốc tại Việt Nam. Ngoài ra, Ông còn là Chủ tịch Hội đồng cố vấn của Quỹ Phẫu thuật nụ cười Operation Smile Vietnam và là thành viên của Hiệp hội Thương mại Amcham tại Việt Nam. Ông Henry giữ chức vụ điều hành của Tập đoàn VC. Công ty cổ phần Vật Giá. Công ty cổ phần Truyền thông trực tuyến VTC. Tập đoàn Công nghệ Vega. VinaPay và Công ty cổ phần Truyền thông Mặt Trời Vàng.
Ông Phạm Hợp Phố (Pham Pho Hop)	Thành viên Hội đồng quản trị	- Thạc sỹ về Quản trị Hành chính công tại trường Đại học Nam Cali. Hoa Kỳ. - Cử Nhân ngành Khoa học Máy tính và ngành Quan hệ Quốc Tế tại trường Đại học Nam Cali. Hoa Kỳ	Ông Phố có 11 năm kinh nghiệm làm việc tại quỹ đầu tư mạo hiểm tại Việt Nam. Trước khi gia nhập VCAM, ông Phố giữ chức vụ Phó Chủ Tịch Quỹ IDG Ventures Việt Nam (2006-2017), thành viên sáng lập muaban.net, chịu trách nhiệm quản lý các hạng mục đầu tư, nghiên cứu đánh giá thị trường, phân tích cơ hội đầu tư, phát triển doanh nghiệp, gọi vốn và thoái vốn, cho các công ty giai đoạn khởi nghiệp và tăng trưởng trong lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông, thương mại điện tử như Hotdeal.vn, NhacCuatui.com, Webtretho.com... Trước đó ông có 5 năm là Cố vấn cấp cao Công nghệ Thông tin (Senior IT Consultant II) tại Trường Đại học Nam Cali. Hoa Kỳ.



Thành phố Hồ Chí Minh, Ngày 19 tháng 04 năm 2024

GIÁM ĐỐC QUỸ

TRƯƠNG THỊ THANH NGỌC